

Số: 628 /KH-UBND

Cẩm Xuyên, ngày 05 tháng 4 năm 2018

KẾ HOẠCH

Kiểm tra công tác Cải cách hành chính nhà nước năm 2018

Thực hiện Kế hoạch số 3347/KH-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân huyện về việc ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính năm 2018, Ủy ban nhân dân huyện xây dựng kế hoạch kiểm tra công tác Cải cách hành chính năm 2018 trên địa bàn huyện như sau:

I. Mục đích, yêu cầu:

1. Đánh giá công tác chỉ đạo điều hành, thực hiện nội dung Cải cách hành chính (CCHC) của các cấp, các ngành khách quan, chất lượng, đồng thời chấn chỉnh những tồn tại yếu kém và những khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của huyện nhà.

2. Xác định việc kiểm tra công tác CCHC là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, liên tục để công tác CCHC đạt hiệu quả.

II. Nội dung kiểm tra:

Căn cứ Kế hoạch số 3347/KH-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân huyện về việc ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính năm 2018.

Công tác kiểm tra cải cách hành chính năm 2018, tập trung vào các nội dung chính sau đây:

1. Công tác chỉ đạo, điều hành về CCHC:

- Vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện CCHC.

- Xây dựng, ban hành và kết quả thực hiện các văn bản chỉ đạo của tỉnh, huyện và theo kế hoạch của đơn vị như: kế hoạch CCHC, kế hoạch tuyên truyền CCHC, kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính, kế hoạch tuyên truyền về kiểm soát thủ tục hành chính, kế hoạch tự kiểm tra về công tác CCHC của đơn vị và các văn bản chỉ đạo điều hành của đơn vị về công tác CCHC.

- Việc thực hiện công tác kiểm tra, tự kiểm tra CCHC tại đơn vị.

- Việc thực hiện chế độ báo cáo, chất lượng báo cáo về công tác CCHC và kiểm soát thủ tục hành chính, cụ thể: báo cáo quý, 6 tháng, năm.

2. Cải cách thể chế:

- Công tác ban hành văn bản: Đảm bảo đúng quy trình ban hành, nội dung hợp hiến, hợp pháp, hiệu quả, đúng thẩm quyền.

- Công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật, số lượng văn bản đã được rà soát, kiến nghị, sửa đổi, bãi bỏ khi rà soát.

- Kết quả công tác phổ biến pháp luật đến người dân.

3. Kiểm soát thủ tục hành chính:

- Kiểm tra việc thực hiện các Bộ thủ tục hành chính áp dụng tại cấp xã, cấp huyện đã được Ủy ban nhân dân tỉnh công bố.

- Kiểm tra việc niêm yết công khai Bộ thủ tục hành chính đã được Ủy ban nhân dân tỉnh công bố và cập nhật các thủ tục hành chính đã được sửa đổi bổ sung thay thế.

- Kiểm tra phản ánh của người dân về việc thực hiện thủ tục hành chính (*hòm thư góp ý, địa chỉ phản ánh kiến nghị*).

- Công tác rà soát đơn giản hóa, phân kỳ thời gian giải quyết thủ tục hành chính kiến nghị sửa đổi, bổ sung các thủ tục hành chính theo quy định.

4. Công tác thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

- Hiện trạng cơ sở vật chất tại bộ phận một cửa.

- Niêm yết công khai thủ tục hành chính.

- Chấn chỉnh, nâng cao cơ chế hoạt động một cửa, một cửa liên thông, cơ sở vật chất cho hoạt động một cửa, một cửa liên thông, bố trí cán bộ công chức làm việc tại Trung tâm giao dịch một cửa, một cửa liên thông.

- Tổng hồ sơ tiếp nhận qua một cửa, một cửa liên thông, trong đó hồ sơ trả đúng hạn, hồ sơ đang giải quyết, hồ sơ trả chậm.

- Sổ theo dõi hồ sơ, phiếu biên nhận hồ sơ, phiếu hẹn trả kết quả tại bộ phận một cửa, một cửa liên thông.

- Kiểm tra việc thực hiện các khoản thu phí và lệ phí theo quy định.

5. Công tác tổ chức bộ máy:

- Tổng số biên chế được giao, Tổng số biên chế hiện có.

- Tổng số hợp đồng lao động; chế độ, chính sách cho người lao động.

- Việc bố trí công tác cho cán bộ, công chức.

- Quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức.

- Chất lượng cán bộ công chức.

6. Công tác tài chính công:

- Việc thực hiện nghiêm túc có hiệu quả Nghị định số 130/2005/NĐ-CP, Nghị định 43/2006/NĐ-CP.

- Vấn đề tiết kiệm, sử dụng kinh phí có hiệu quả.

- Các văn bản về quy chế chi tiêu nội bộ, thực hiện quy chế dân chủ cơ sở ...

7. Về hiện đại hóa nền hành chính:

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc của đơn vị.


- Hiệu quả của việc ứng dụng CNTT vào hoạt động của các đơn vị, khả năng ứng dụng phần mềm gửi nhận văn bản IO.

8. Kiểm tra việc thực hiện kỷ luật kỷ cương hành chính:

- Chất lượng, hiệu quả của việc thực hiện đường dây nóng, hòm thư góp ý.

- Xây dựng kế hoạch, triển khai, đánh giá hàng tháng việc thực hiện Quyết định số 52/2017/QĐ-UBND ngày 22/11/2017 của UBND tỉnh.

- Mở sổ sách theo dõi thông tin phản ánh và xử lý thông tin của người dân.

- Các Quy chế phối hợp hoạt động của HĐND, UBND. 

- Các loại hồ sơ khác liên quan đến kiểm tra, đánh giá, xếp loại, đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch cán bộ, công chức, viên chức.

III. Đối tượng và thời gian kiểm tra

Trong năm 2018, đoàn kiểm tra công tác CCHC của huyện sẽ tiến hành kiểm tra 2 đợt tại các đơn vị sự nghiệp và các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

- Đợt 1 (Thực hiện trong quý II): Kiểm tra 11 xã, thị trấn và 2 đơn vị sự nghiệp.

- Đợt 2 (Thực hiện trong quý III, quý IV): Kiểm tra 12 xã, thị trấn và 2 đơn vị sự nghiệp.

Đối với hình thức kiểm tra đột xuất: Do phòng Nội vụ đề xuất và thông báo đến các đơn vị thuộc đối tượng kiểm tra.

Kinh phí phục vụ cho Đoàn kiểm tra được sử dụng từ nguồn kinh phí cải cách hành chính năm 2018.

IV. Tổ chức thực hiện:

UBND huyện thành lập đoàn kiểm tra CCHC năm 2018 và tiến hành kiểm tra tại các xã, thị trấn và các đơn vị sự nghiệp theo kế hoạch.

1. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, thị trấn thuộc đối tượng kiểm tra có trách nhiệm chuẩn bị đầy đủ các báo cáo, tài liệu theo yêu cầu của Đoàn Kiểm tra.

2. Thủ trưởng cơ quan có thành viên tham gia Đoàn Kiểm tra có trách nhiệm cử cán bộ, công chức tham gia Đoàn Kiểm tra đầy đủ, đảm bảo thực hiện đúng kế hoạch kiểm tra.

3. Biên bản của các cuộc kiểm tra, phải được lập đầy đủ và lưu trữ theo quy định. Đoàn kiểm tra có trách nhiệm báo cáo kết quả kiểm tra với UBND huyện khi hoàn thành nhiệm vụ kiểm tra.

4. Giao phòng Nội vụ hướng dẫn xây dựng đề cương, nội dung kiểm tra để các cơ quan, đơn vị chuẩn bị, bảo đảm yêu cầu đặt ra.

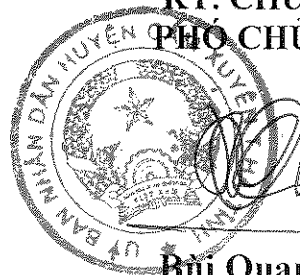
Phòng Nội vụ có trách nhiệm giám sát, đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị được kiểm tra khắc phục những tồn tại, hạn chế mà Đoàn kiểm tra đã kết luận.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị phản ánh trực tiếp về phòng Nội vụ để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân huyện xem xét, giải quyết. /.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- TT Huyện uỷ; TT HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban thuộc UBND huyện;
- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc;
- UBND các xã thị trấn;
- Lưu: VT, NV.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Quang Mai